

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

| A. Các quy định chung | |
|-----------------------|---|
| E-ĐKC 1.4 | - Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải. - Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng. - Điện thoại: 02203.893.738 - Mã số thuế: 0800011089 |
| E-ĐKC 1.7 | Công trình bao gồm: - Tên gói thầu: Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị trạm bơm dã chiến Xuân Quan mở rộng - Địa điểm xây dựng: tỉnh Hưng Yên. |
| E-ĐKC 1.10 | Địa điểm Công trường tại tỉnh Hưng Yên; Được xác định trong bản vẽ TKBVTC |
| E-ĐKC 1.16 | Ngày hoàn thành là: Xong trước ngày 31/3/2026. |
| E-ĐKC 1.17 | Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 31/03/2026 |
| E-ĐKC 1.18 | Ngày khởi công là: Dự kiến tháng 01 năm 2026. |
| E-ĐKC 1.19 | Nhà thầu là: ___ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>]. |
| E-ĐKC 1.29 | - Tư vấn quản lý dự án: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có</i>]; - Tư vấn giám sát là: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát</i>]; ... |
| E-ĐKC 2.1 | Hoàn thành từng phần: ___ [<i>Chủ đầu tư điền</i>] |

| | |
|---------------------|--|
| E-ĐKC 2.3(i) | Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: _____ <i>[liệt kê tài liệu].</i> |
| E-ĐKC 5.2 | <p>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.</p> <p>- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p> |
| E-ĐKC 5.4 | Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 07 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định. |
| E-ĐKC 8.2(d) | Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu. |
| E-ĐKC 8.8(a) | Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 07 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường |
| E-ĐKC 8.11 | Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 07 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp. |
| E-ĐKC 9.3 | Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan. |
| E-ĐKC 11.1 | Danh sách nhà thầu phụ: _____ <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSĐT].</i> |

| | |
|-----------------------------|---|
| E-ĐKC 11.2 | Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 11.4 | Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Nhà thầu phụ phải đảm bảo năng lực để thực hiện phần công việc mình đảm nhận theo đúng quy định pháp luật. |
| E-ĐKC 19.1 | Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu.... |
| E-ĐKC 20.1(a) | Thời gian bảo hành công trình____ [<i>ghi số ngày bảo hành công trình của nhà thầu đề xuất trong E-HSDT</i>] ngày, kể từ ngày____ tháng____ năm____ |
| E-ĐKC 21 | Thông tin về Công trường là: tỉnh Hưng Yên |
| E-ĐKC 24 | Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là:_____ [<i>ghi địa điểm và ngày</i>]. |
| E-ĐKC 27.2 | Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày Giải quyết tranh chấp: Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 20 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng để xử lý tranh chấp theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án Nhân dân thành phố Hải Phòng là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên. |
| B. Quản lý thời gian | |
| E-ĐKC 28 | - Ngày khởi công: Dự kiến tháng 01 năm 2026. - Ngày hoàn thành dự kiến: Xong trước ngày 31/3/2026. |
| E-ĐKC 29.1 | Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 03 ngày từ ngày ký Hợp đồng. |
| E-ĐKC 29.4 | - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 20.000.000 VND. |

| | |
|------------------------------|---|
| | |
| E-ĐKC 30.7 | Các trường hợp khác: _____ [ghi các trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khác (nếu có)]. |
| C. Quản lý chất lượng | |
| E-ĐKC 33.2 | Vật tư, máy móc, thiết bị: _____ [ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)]. |
| D. Quản lý chi phí | |
| E-ĐKC 40 | Loại hợp đồng: Trọn gói. |
| E-ĐKC 41.1 | Giá hợp đồng: Cố định. |
| E-ĐKC 42.1 | - Tạm ứng: Không quá 30% giá trị hợp đồng (Theo kế hoạch vốn của cấp có thẩm quyền giao). - Thời gian tạm ứng: Theo kế hoạch vốn của cấp có thẩm quyền giao. |
| E-ĐKC 44.1 | Phương thức thanh toán: Chuyển khoản |
| E-ĐKC 45 | Điều chỉnh thuế: Không được phép |
| E-ĐKC 46.1 | Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5% giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 47.1(d) | Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Quy định cụ thể khi ký kết hợp đồng. |
| E-ĐKC 47.7 | Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% |
| E-ĐKC 49.1 | Mức phạt: Nếu chậm tiến độ thực hiện hợp đồng 07 ngày thì phạt 0,1 % giá hợp đồng cho 07 ngày chậm nhưng tổng số tiền phạt không quá 10% giá trị hợp đồng bị vi phạm. Nếu bên nhận thầu vi phạm do chất lượng sản phẩm không |

| | |
|----------------------|--|
| | <p>đạt yêu cầu quy định hoặc không hoàn thành đủ số lượng sản phẩm thì bên nhận thầu phải làm lại cho đúng chất lượng và đủ số lượng.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu bên nhận thầu vi phạm Luật Đấu thầu thì sẽ bị xử lý theo Luật Đấu thầu 22/2023/QH15</p> |
| E-ĐKC 49.2 | <p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</p> |
| E-ĐKC 49.3 | <p>Thưởng hợp đồng: Không áp dụng</p> |
| | E. Kết thúc hợp đồng |
| E-ĐKC 54 | <p>Thời gian bàn giao công trình: _____ [<i>ghi thời gian bàn giao công trình</i>].</p> |
| E-ĐKC 55.1 | <p>Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: _____ [<i>ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công</i>].</p> |
| E-ĐKC 55.2 | <p>Số tiền giữ lại: VND</p> |
| E-ĐKC 56.1(a) | <p>Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 07 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.</p> |

